

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1377/GDĐT- CS

Tân Bình, ngày 08 tháng 11 năm 2021

V/v rà soát danh sách nâng bậc lương
niên hạn tháng 11/2021 và bổ sung lần 2
năm 2021 đối với công chức, viên chức.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học
cơ sở công lập và Trường Bồi dưỡng Giáo dục.

Căn cứ Công văn số 213/SNV-CCVC ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Sở
Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về nâng lương đối với cán bộ, công chức, viên
chức thông qua phần mềm quản lý Hồ sơ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình Ban hành Quy định nâng bậc lương thường
xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn (sau đây
gọi tắt là Quyết định quy định về chế độ nâng lương) đối với cán bộ, công chức,
viên chức và người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-NV ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Phòng Nội
vụ về Quy trình thực hiện thủ tục nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên
vượt khung và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ danh sách nâng bậc lương niên hạn năm 2021 của các đơn vị thực hiện báo
tháng 01 năm 2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, lập danh sách đề xuất
nâng bậc lương niên hạn tháng 11/2021 và bổ sung đợt 2 năm 2021 (*đính kèm
danh sách*). Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non,
Tiểu học, Trung học cơ sở công lập và trường Bồi dưỡng Giáo dục trên địa bàn
quận Tân Bình rà soát, kiểm tra thông tin, tính chính xác việc đề xuất của các đơn
vị.

Đơn vị có điều chỉnh, bổ sung thông tin vui lòng phản hồi **chậm nhất 17g00
thứ tư ngày 10 tháng 11 năm 2021** về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình
thông qua bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi – chuyên viên để được điều chỉnh, hướng
dẫn kịp thời.

Do tính chất quan trọng của công việc, đề nghị Hiệu trưởng các trường quan tâm triển khai, thực hiện. / *ck*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TNghi.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy



UBND QUẬN MÃ LẠNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUẤT, PHỤ CẤP THAM NIÊN VỊ TỰ KHU NG THÁNG 11 NĂM 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng			Bậc, hệ số lương đề nghị			Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú	
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số			Vượt khung
1	Vũ Thị Xuân Thanh	22/08/1984	X	Giáo viên	Trường Mầm non 2	A0	V.07.02.05	3	2.72		01/1/2018	4	3.03		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
2	Trang Thị Kim Kiều	06/09/1993	X	Giáo viên	Trường Mầm non 2	A0	V.07.02.05	2	2.41		01/1/2018	3	2.72		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
3	Đào Thị Thủy Linh	28/07/1969	X	Giáo viên	Trường Mầm non 8	A1	V.07.02.04	9	4.98	7%	01/1/2020	9	4.98	8%	01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
4	Phạm Thị Nguyễn Thuý	02/05/1981	X	Giáo viên	Trường Mầm non 9	A0	V.07.02.05	4	3.03		01/1/2018	5	3.34		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
5	Nguyễn Kim Quỳnh Như	09/10/1977	X	Nhân viên văn thư	Trường Mầm non 9	B	02.008	8	3.26		01/1/2019	9	3.46		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
6	Nguyễn Thị Phương Thủy	02/08/1980	X	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Mi	A1	V.07.02.04	5	3.66		01/1/2018	6	3.99		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
7	Nguyễn Thị Thu Sương	29/11/1971	X	Giáo viên	Trường Mầm non 13	A1	V.07.02.04	8	4.65		01/1/2018	9	4.98		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
8	Phạm Thị Hương	29/05/1979	X	Nhân viên Y tế	Trường Mầm non Bàu Cát	B	01.004	5	2.66		01/1/2019	6	2.86		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
9	Vũ Thị Hồng Loan	15/06/1969	X	Giáo viên	Trường Mầm non 15	A0	V.07.02.05	8	4.27		01/1/2018	9	4.58		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
10	Huyền Thị Ngọc Quý	20/06/1986	X	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/1/2018	4	3.33		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
11	Đặng Thị Lê Cẩn	04/07/1982	X	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/1/2018	3	3.00		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
12	Huyền Thị Lê Hoa	09/08/1979	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Bình Giả	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/1/2018	3	3.00		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
13	Huyền Lê Phương Uyên	26/03/1993	X	Giáo viên	Trường tiểu học Hoàng Văn Thu	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/1/2018	3	3.00		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
14	Nguyễn Văn Hùng	07/08/1969		Hiệu trưởng	Trường tiểu học Hoàng Văn Thu	A1	V.07.03.07	9	4.98	6%	01/1/2020	9	4.98	7%	01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
15	Phạm Xuân Hương	25/06/1993	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	A0	V.07.03.08	2	2.41		01/1/2018	3	2.72		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
16	Tăng Mỹ Hạnh	07/11/1992	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hò	A0	V.07.03.08	2	2.41		01/1/2018	3	2.72		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
17	Hồ Nguyễn Ngọc Thủy	26/09/1992	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hò	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/1/2018	3	3.00		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan
18	Bùi Thị Ngọc Ân	12/06/1973	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Chi Lăng	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/1/2018	9	4.98		01/1/2021	Không Đơn vị chủ quan

19	Đinh Thị Nam Nghĩa	14/08/1974	x	Giáo viên	Trương Tiểu học Phú Thọ Hòa	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/11/2018	9	4.98		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
20	Nguyễn Thị Nhu	29/09/1968	x	Giáo viên	Trương Tiểu học Trần Văn Ôn	A1	17.170	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
21	Vũ Đức Long	18/8/1965		Giáo viên	Trương tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	A1	V.07.03.07	9	4.98		01/11/2018	9	4.98	5%	01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
22	Trần Nguyễn Hồng Phúc	12/09/1991	x	Giáo viên	Trương tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/11/2018	3	3.00		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
23	Nguyễn Thị Minh Xuân	03/03/1968	x	Giáo viên	Trương Tiểu học Nguyễn Khuyến	A0	V.07.03.08	10	4.89	5%	01/11/2020	10	4.89	6%	01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
24	Nguyễn Thị Hương	20/11/1992	x	Giáo viên	Trương Tiểu học Trần Quốc Tuấn	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/11/2018	3	3.00		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
25	Hà Huy Tùng	15/12/1989		Giáo viên	Trương Tiểu học Sơn Cang	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/11/2018	3	3.00		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
26	Tổng Thị Trán Nguyễn	10/06/1993	x	Giáo viên	Trương Tiểu học Thân Nhân Trung	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/11/2018	3	3.00		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
27	Phạm Tri Tuệ	01/09/1975		Giáo viên	Trương Tiểu học Yên Thê	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/11/2018	9	4.98		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
28	Nguyễn Thị Thu Huyền	18/01/1979	X	Giáo viên	Trương Tiểu học Yên Thê	A1	V.07.03.07	7	4.32		01/11/2018	8	4.65		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
29	Ngô Thị Như Linh	23/03/1975	X	Giáo viên	Trương Tiểu học Yên Thê	A1	V.07.03.07	9	4.98	5%	01/11/2020	9	4.98	6%	01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
30	Nguyễn Ngọc Hiền	05/10/1987	x	Giáo viên	Trương Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/11/2018	3	3.00		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
31	Phạm Thị Thuý Phương	12/02/1975	x	Thư viên viên	Trương Tiểu học Tân Tru	A1	17.170	6	3.99		01/11/2018	7	4.32		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
32	Nguyễn Việt Bằng	28/03/1970		Giáo viên	Trương Tiểu học Tân Tru	A0	V.07.03.08	9	4.58		01/11/2018	10	4.89		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
33	Nguyễn Bao Sơn	20/12/1972		Giáo viên	Trương Tiểu học Phan Huy Ích	B	V.07.03.09	12	4.06	10%	01/11/2020	12	4.06	10%	01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
34	Trần Thị Bích Liên	31/12/1969	X	Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4.98	6%	01/11/2020	9	4.98	7%	01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
35	Nguyễn Đình Lương	06/05/1963		Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4.98	12%	01/11/2020	9	4.98	13%	01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
36	Trần Thị Hòa	20/05/1970	x	Giáo viên	Trường THCS Âu Lạc	A1	V.07.04.11	8	4.65		01/11/2018	9	4.98		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
37	Phạm Thị Xuân Hồng	03/02/1976	x	Giáo viên	Trường THCS Âu Lạc	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/11/2018	5	3.66		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
38	Nguyễn Thị Anh Thư	24/06/1993	x	Giáo viên	Trường THCS Âu Lạc	A1	V.07.04.11	2	2.67		01/11/2018	3	3.00		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
39	Lê Nam Hành	18/11/1982		Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	3	3.00		01/11/2018	4	3.33		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
40	Nguyễn Thị Hạnh Linh	30/10/1990	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A0	V.07.04.12	2	2.41		01/06/2018	3	2.72		01/11/2021	NKL 5T	Đơn vị chủ quản
41	Hồ Thị Thu Rani	14/06/1986	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	3	3.00		01/11/2018	4	3.33		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
42	Nguyễn Hoàng Linh	13/03/1983		NV Công nghệ thông tin	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	B	V.11.06.15	7	3.06		01/11/2019	8	3.26		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản

43	Nguyễn Tuấn Khanh	14/10/1973		Giáo viên	Trưởng THCS Lỵ Thượng Kiệt	A1	V.07.04.11	8	4.65		01/11/2018	9	4.98		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
44	Trần Quốc Việt	19/05/1987		Giáo viên	Trưởng THCS Võ Văn Tần	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/11/2018	5	3.66		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
45	Phạm Ngọc Hùng	16/03/1967		Giáo viên	Trưởng Bồi dưỡng giáo dục	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/11/2018	9	4.98		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản
46	Nguyễn Thị Hà	29/06/1988	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trần Văn Đang	A1	V.07.04.11	3	3.00		01/11/2018	4	3.33		01/11/2021	Không	Đơn vị chủ quản

Tổng cộng: 46 trường hợp./.





DANH SÁCH CÔNG CHỨC VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
HÀNG BẠC LƯƠNG THƯỜNG NIÊN VỊ TỰ KHÍ KHÈN BỒ SÙNG LẦN 2 NĂM 2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng			Bậc, hệ số lương đề nghị			Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú		
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số			Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau
1	Ngô Thị Mỹ Linh	06/10/1967	X	Giáo viên	Trường mầm non Kim Đồng	A1	V.07.02.04	9	4.98		01/10/2018	9	4.98	5%	01/10/2021	Không	Đơn vị chủ quản
2	Nguyễn Thị Thu Thảo	23/03/1990	X	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	B	V.07.02.06	3	2.26		01/03/2019	4	2.46		01/03/2021	Không	Đơn vị chủ quản
3	Nguyễn Thuý Dung	03/07/1977	X	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	B	V.07.02.06	7	3.06		01/10/2019	8	3.26		01/10/2021	Không	Đơn vị chủ quản
4	Nguyễn Trần Bình An	02/02/1980	X	Giáo viên	Trường Mầm Non 10	A0	V.07.02.05	3	2.72		01/09/2018	4	3.03		01/09/2021	Không	Đơn vị chủ quản
5	Hoàng Vi Đan	24/09/1995	X	Giáo viên	Trường Mầm non 11	B	V.07.02.06	1	1.86		01/03/2019	2	2.06		01/03/2021	Không	Đơn vị chủ quản
6	Hoàng Thị Kim Ngân	15/10/1996	X	Giáo viên	Trường Mầm non 11	B	V.07.02.06	1	1.86		01/08/2019	2	2.06		01/08/2021	Không	Đơn vị chủ quản
7	Trịnh Thị Nhung	20/08/1993	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	B	V.07.03.09	1	1.86		01/03/2019	2	2.06		01/03/2021	Không	Đơn vị chủ quản
8	Phạm Trí Đức	20/02/1966		Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	A1	V.07.03.07	9	4.98	6%	01/10/2020	9	4.98	7%	01/10/2021	Không	Đơn vị chủ quản
9	Đặng Kim Nguyệt	15/08/1989	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/08/2018	3	3.00		01/08/2021	Không	Đơn vị chủ quản
10	Đỗ Thị Kim Nga	22/05/1968	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	9	4.98	7%	01/07/2020	9	4.98	8%	01/07/2021	Không	Đơn vị chủ quản
11	Tôn Thái Phước Hậu	16/6/1965		Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	A1	V.07.03.07	10	4.89	5%	01/09/2020	10	4.89	6%	01/09/2021	Không	Đơn vị chủ quản

Tổng cộng: 11 trường hợp./.

